| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TP. BUÔN MA THUỘT**<br>**TỈNH ĐĂK LĂK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày: 28 - 03 - 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Vĩ;

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1.Bà Nguyễn Thị Kim Cúc
2.Bà Tống Thị Điệp

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Nguyệt Ánh- Thư ký tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột:*** Ông Phạm Đức Lễ- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Doãn T;** Tên gọi khác: Không;Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1996;tại: tỉnh Đắk Lắk;Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú hiện nay: 117/20/21 T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền án: Không;Tiền sự: Không;Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1967; con bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1975; Gia đình bị cáo có 03 anh, em ruột; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Hiện đều trú tại: 117/20/21 T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại tỉnh Đắk Lắk, được cha mẹ nuôi cho ăn học đến hết lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Tháng 02/2016 tham gia nghĩa vụ quân sự, tại Sư đoàn 10, Trung đoàn 28, Quân đoàn 3, tỉnh Kon Tum, đến ngày 25/01/2018 xuất ngũ về địa phương sinh sống.

Ngày 05/10/2018, phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 17/12/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 17/12/2018 cho đến nay(Có mặt).

-**Người bị hại**: Anh Trần Gia B-Sinh năm 1996: Địa chỉ: 23 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk(Vắng mặt).

-**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**:

1.Chị Đào Phương L-Sinh năm 1971; Địa chỉ: 61 Đ, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk(Vắng mặt).

2.Anh Lê Anh T-Sinh năm 1997; Địa chỉ:114 Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk(Vắng mặt).

3.Anh Nguyễn Quang V -Sinh năm 1988:Địa chỉ: 315 L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk(Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Doãn T và anh Trần Gia B là bạn học cũ với nhau nên T biết anh B có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 47B1-800.91. Do không có tiền tiêu xài và trả nợ nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh B. Khoảng 09 giờ ngày 05/10/2018, khi thấy anh B đang online lên mạng xã hội Facebook, T chủ động nhắn tin rủ anh B đi uống cà phê. Khi anh B đồng ý thì T nói anh B điều khiển xe mô tô đến đón tại quán Internet, địa chỉ: 37 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, anh B điều khiển xe mô tô biển số: 47B1-800.91, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xanh trắng đến đón T rồi chở đến quán cà phê Rolax, địa chỉ: 33 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột. Trong lúc uống cà phê, T nói dối là có bạn gái ở thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, lên chơi đang chờ ở trạm xe buýt gần nhà thờ ngã 6, thành phố Buôn Ma Thuột và hỏi mượn xe mô tô của anh B để đi đón bạn gái qua uống cà phê cùng. Anh B đồng ý và giao xe mô tô biển số: 47B1-800.91 cho T mượn. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến nhà bạn là Lê Anh T, tại địa chỉ: 114 Y Nuê, tổ dân phố 7, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột và nói với anh Tchiếc xe mô tô là của T nhưng bố của T đang giữ Giấy chứng nhận đăng ký xe. T không có Giấy chứng minh nhân dân nên nhờ anh T dùng Giấy chứng minh nhân dân của T để B lãnh cho T cầm cố chiếc xe mô tô trên thì anh T đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở anh T đến tiệm cầm đồ 161, địa chỉ: 61 Đặng Trần Côn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, cầm cố chiếc xe mô tô Yamaha Exciter biển số: 47B1-800.91 cho chị Đào Phương L (chủ tiệm) được số tiền: 10.000.000 đồng, T không nói cho chị Loan biết nguồn gốc của chiếc xe mô tô 47B1-800.91 do phạm tội mà có. Số tiền có được, T sử dụng để chuộc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7, màu trắng vàng của T, đang cầm cố cho anh Nguyễn Quang V, tại tiệm cầm đồ địa chỉ: 315 Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, với số tiền 3.000.000 đồng, số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân hết. Sau khi biết được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 47B1-800.91 là T sản do T chiếm đoạt của người khác mà có, chị Đào Phương L đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô trên cùng 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 241670862 mang tên Lê Anh T và 01 Giấy cầm xe (do T viết) cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, để phục vụ công tác điều tra

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 230/KLĐG ngày 18/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu xanh trắng, số máy: 1S9A057542, số khung: RLCE1S9A0EY057535; trị giá: 22.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: 01 chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu xanh trắng là tài sản của anh Trần Gia B; 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 241670862, là của anh Lê Anh T. Ngày 18/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu xanh trắng cho anh Trần Gia B; trao trả: 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 241670862, cho anh Lê Anh T, nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, anh B và anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngày 19/12/2018, Nguyễn Doãn T đã tự nguyện thoả thuận bồi thường cho chị Đào Phương L, số tiền: 10.000.000 đồng (Số tiền chị L nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91 của T). Sau khi nhận tiền, chị L không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS TPBMT ngày 05 tháng 3 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Doãn T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

**Về hình phạt:**

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

-**Về các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

- **Về xử lý vật chứng**: Quá trình điều tra xác định: 01 chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu xanh trắng là T sản của anh Trần Gia B; 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 241670862, là của anh Lê Anh T. Ngày 18/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu xanh trắng cho anh Trần Gia B; trao trả: 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 241670862, cho anh Lê Anh T, nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại T sản, anh B và anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm là phù hợp.

Ngày 19/12/2018, Nguyễn Doãn T đã tự nguyện thoả thuận bồi thường cho chị Đào Phương L, số tiền: 10.000.000 đồng (Số tiền chị L nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91 của T). Sau khi nhận tiền, chị L không có yêu cầu gì thêm.

Đối với chị Đào Phương L, là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91 của Nguyễn Doãn T, nhưng chị L không biết đây là tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột,

không đề cập xử lý. Ngày 17/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi: "Nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu nhưng không có các loại giấy tờ đó", bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 3.500.000 đồng đối với: Đào Phương L, là phù hợp.

Đối với anh Lê Anh T, là người cho bị cáo Nguyễn Doãn T mượn Giấy chứng minh nhân dân để cầm cố chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91; anh Nguyễn Quang V, là người nhận số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo T chuộc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7, màu trắng vàng, nhưng tất cả đều không biết đây là là tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý, là phù hợp

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Doãn T không tranh luận gì thêm thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với toàn bộ vật chứng đã thu được …Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/10/2018, tại địa chỉ: 33 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, Nguyễn Doãn T đã dùng thủ đoạn gian dối Lừa đảo chiếm đoạt của anh Trần Gia B 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exicter, biển số: 47B1-800.91 thì bị phát hiện xử lý. Xác định trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 22.000.000 đồng.

[3] Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo Nguyễn Doãn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được quy định là tội phạm trong Bộ luật hình sự;

**Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản**

*1. "Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, lẽ ra, bị cáo buộc phải biết hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là phạm tội và sẽ bị pháp luật hình sự trừng trị; nhưng chỉ vì ham muốn thu lợi bất chính, mà bị cáo đã coi thường luật pháp, dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của anh Trần Gia B; do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo viện dẫn như trên.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Doãn T trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường khắc phục hậu quả. Do vậy, các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b,h,i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng.

[4] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy do xuất phát từ động cơ vụ lợi cá nhân , muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên đã thực hiện hành vi phạm tội, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới phát huy tốt tính giáo dục , răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối chiếu với quy định tại các Điều 46, 47,48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự thấy rằng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu xanh trắng cho anh Trần Gia B; trao trả: 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 241670862, cho anh Lê Anh T, nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, anh B và anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm là phù hợp.

Ngày 19/12/2018, Nguyễn Doãn T đã tự nguyện thoả thuận bồi thường cho chị Đào Phương L, số tiền: 10.000.000 đồng (Số tiền chị L nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91 của T). Sau khi nhận tiền, chị L không có yêu cầu gì thêm là phù hợp.

Đối với chị Đào Phương L, là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91 của Nguyễn Doãn T, nhưng chị L không biết đây là T sản do bị cáo T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý. Ngày 17/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi: "Nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu nhưng không có các loại giấy tờ đó", bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 3.500.000 đồng đối với: Chị Đào Phương L, là phù hợp.

Đối với anh Lê Anh T, là người cho bị cáo Nguyễn Doãn T mượn Giấy chứng minh nhân dân để cầm cố chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91; anh Nguyễn Quang V, là người nhận số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo T chuộc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7, màu trắng vàng, nhưng tất cả đều không biết đây là tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý, là phù hợp.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm b,h,i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

***Tuyên bố:*** Bị cáo Nguyễn Doãn T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn T: 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành kể từ ngày bắt thi hành án.

*Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

-Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91, nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Exciter, màu xanh trắng cho anh Trần Gia B; trao trả: 01 Giấy chứng minh nhân dân số: 241670862, cho anh Lê Anh T, nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, anh B và anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm là phù hợp.

Chấp nhận ngày 19/12/2018, Nguyễn Doãn T đã tự nguyện thoả thuận bồi thường cho chị Đào Phương L, số tiền: 10.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, chị L không có yêu cầu gì thêm là phù hợp.

Đối với chị Đào Phương L, là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91 của Nguyễn Doãn T, nhưng chị L không biết đây là tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý. Ngày 17/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi: "Nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu nhưng không có các loại giấy tờ đó", bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 3.500.000 đồng đối với: chị Đào Phương L, là phù hợp.

Đối với anh Lê Anh T, là người cho bị cáo Nguyễn Doãn T mượn Giấy chứng minh nhân dân để cầm cố chiếc xe mô tô biển số: 47B1-800.91; anh Nguyễn Quang V, là người nhận số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo T chuộc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7, màu trắng vàng, nhưng tất cả đều không biết đây là tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý, là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Doãn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
***(Đã ký)***

**Phạm Văn Vĩ**